

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2020/HS-PT
Ngày: 27-02-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Quang Sơn

Các Thẩm phán: Ông Tôn Văn Thông; Ông Bùi Thế Xương

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Yến Nhi - Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa: Ông Đặng Hữu Tài - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 104/2019/TLPT-HS ngày 30 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo Nguyễn Văn Bé T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 32/2019/HS-ST ngày 25-11-2019 của Tòa án nhân dân huyện GT.

- Bị cáo có kháng cáo: Nguyễn Văn Bé T, sinh năm 1992 tại tỉnh Bến Tre; nơi cư trú: ấp HL, xã LH, huyện GT, tỉnh Bến Tre; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Tr và bà Nguyễn Thị Ch; vợ Nguyễn Thị Cẩm Nh; có 01 người con sinh năm 2014; tiền án; tiền sự: không; bị cáo tại ngoại.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Luật sư Phan Thị Hồng H - Văn phòng Luật sư Võ Tấn Th thuộc Đoàn luật sư tỉnh Bến Tre.

(Tất cả có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ 20 phút ngày 21/7/2019, tại tiệc đính hôn nhà ông Nguyễn Văn Chiến ở ấp Hòa Lợi, xã Lương Hòa, huyện GT, tỉnh BT, giữa Nguyễn Văn Bé T và ông Đặng Thanh H xảy ra mâu thuẫn, cự cãi về việc T nợ tiền của ông H, T bực tức nên dùng con dao lấy ở phía sau nhà ông Chiến chém ông H gây thương tích vùng đầu và được mọi người can ngăn, ông H được người thân đưa đi cấp cứu, T bỏ trốn khỏi địa phương. Đến ngày 22/8/2019, T đến Công an huyện GT đầu thú.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 222-819/TgT ngày 30/8/2019 của Trung tâm Pháp y tỉnh Bến Tre kết luận ông Đặng Thanh H bị vết thương dọc vùng đỉnh trán phải, kích thước 12cm x 04cm bờ gọn, nứt xương sọ

vùng đỉnh phải, CT Scanner lõm sọ đỉnh phải, hiện tỉnh, tiếp xúc tốt, vết thương lành sẹo kích thước 08cm x 0,1cm, tỷ lệ phần trăm cơ thể do thương tích 20%.

Vật chứng thu giữ: 01 con dao loại dao yếm bầu đã cũ, dài 40cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 30cm, nơi rộng nhất của lưỡi dao là 06cm, cán bằng gỗ tròn dài 10cm.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 32/2019/HS-ST ngày 25-11-2019 của Tòa án nhân dân huyện GT đã tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Bé T phạm “Tội cố ý gây thương tích”; Áp dụng điểm đ khoản 2 (điểm a, i khoản 1) Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Bé T 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án. Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 06/12/2019, bị cáo Nguyễn Văn Bé T kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, đồng thời thừa nhận hành vi phạm tội đúng theo nội dung bản án sơ thẩm đã xác định.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa đề nghị: không chấp nhận kháng cáo của bị cáo; giữ nguyên bản án sơ thẩm. Áp dụng điểm đ khoản 2 (thuộc điểm a, i khoản 1) Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Bé T 01 (một) năm tù về “Tội cố ý gây thương tích”.

Người bào chữa cho bị cáo thống nhất tội danh, điều khoản mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt đối với bị cáo. Tuy nhiên, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét cho bị cáo được hưởng án treo, bởi lẽ: nguyên nhân xảy ra vụ án do bị hại có lời lẽ thiếu tôn trọng bị cáo ở nơi đông người; bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều người thân được Nhà nước khen thưởng nhiều danh hiệu cao quý, chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo là lao động chính tạo ra thu nhập trong chăm sóc nuôi dưỡng cha đang bị bệnh tâm thần; bị cáo có con nhỏ; bị cáo tỏ rõ sự ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo nên đã bồi thường xong cho phía bị hại, bị hại và chòm xóm láng giềng có đơn bãi nại cho bị cáo; đồng thời tại phiên tòa sơ thẩm bị hại cũng đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo.

Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo để ở nhà chăm sóc cha bị bệnh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tòa án cấp sơ thẩm căn cứ vào hành vi của bị cáo Nguyễn Văn Bé T chỉ vì nguyên cớ nhỏ nhặt trong lúc uống rượu đã sử dụng dao chém vào vùng đầu của bị hại Đặng Thanh H với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích là 20%. Mặc dù tỷ lệ tổn thương cơ thể của bị hại chưa đến 31%, song bị cáo đã sử dụng hung khí nguy

hiểm và gây thương tích trong trường hợp có tính chất côn đồ. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã quy kết bị cáo phạm “Tội cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 (thuộc điểm a, i khoản 1) Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Kết quả tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm cho thấy, Tòa án cấp sơ thẩm đã kết án đối với bị cáo T là đúng quy định pháp luật, không oan sai.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo hưởng án treo, thấy rằng: Tòa án cấp sơ thẩm đã cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng như: bị cáo thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải nên đã bồi thường thiệt hại xong cho bị hại; bị cáo có con nhỏ và có ông nội được Nhà nước công nhận là Liệt sỹ; bị hại có đơn bãi nại cho bị cáo và đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo để xử phạt bị cáo mức án 01 năm tù là có căn cứ, phù hợp quy định của pháp luật. Đây là hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt mà điều luật đã quy định là tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội và hậu quả của tội phạm nên không có cơ sở để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đối với kháng cáo yêu cầu được hưởng án treo thấy rằng, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp có tính chất côn đồ nên không đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại khoản 1 Điều 3 của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, vì vậy, Tòa án cấp phúc thẩm không có cơ sở cho hưởng án treo theo yêu cầu kháng cáo của bị cáo và đề nghị của người bào chữa.

[3] Đối với quan điểm của Kiểm sát viên đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt mà cấp sơ thẩm đã xử phạt là tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội và hậu quả của vụ án nên được chấp nhận.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật do kháng cáo không được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo; giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm;

[1] Áp dụng điểm đ khoản 2 (điểm a, i khoản 1) Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Bé T 01 (một) năm tù về “Tội cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

[2] Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: bị cáo Nguyễn Văn Bé T phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm về phân xử lý vật chứng và án phí không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn

kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

[4] Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT I – Tòa án nhân dân tối cao (1b);
- VKSND tỉnh Bến Tre (1b);
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre (1b);
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Bến Tre (1b);
- Tòa án nhân dân huyện GT (3b);
- Công an và VKSND huyện GT (2b);
- Chi cục THADS huyện GT (1b);
- Phòng KTNV & THA, Tòa Hình sự, Văn phòng TAND tỉnh Bến Tre (3b);
- UBND xã LH (1b);
- Bị cáo (1b);
- Lưu hồ sơ vụ án (1b).

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Bùi Quang Sơn